

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 175/2024/HS-ST
Ngày 09 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và bà Cẩm Thị Đoạ.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thủy, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu.

- Công chức thuộc Viện kiểm sát: Ông Nguyễn Duy Hùng.

- Thư ký Tòa án: Ông Hà Văn Yển.

- Cán bộ, chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Đinh Thế Hải Tùng, ông Hà Tuấn Anh.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 179/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2024 đối với:

Trương Thế H, sinh ngày: 23/10/1993 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ X, phường Q, thành phố S, tỉnh Sơn La; nơi ở: Tiểu khu N, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công T và bà Trần Thị B; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 đến nay; tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản thân Trương Thế H nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 04/6/2024, Trương Thế H đi bộ từ Tiểu khu N đến Tiểu khu XX, thị trấn N, huyện M mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Trên đường dân sinh của Tiểu khu XX, Trương Thế H đã gặp và hỏi mua được của một người đàn ông không quen biết 04 viên hồng phiến (Methamphetamine) gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 200.000 đồng. Trương Thế H ngậm gói ma túy vào trong miệng rồi đi về thì bị tổ công tác Công an thị trấn M phối hợp với Công an thị trấn N kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của Trương Thế H: 01 gói bằng mảnh nilon màu xanh bên trong có 04 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY, nghi là Methamphetamine.

Ngày 04/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định 04 viên nén màu hồng thu giữ của Trương Thế H có khối lượng 0,42 gam, lấy toàn bộ làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu H.

Tại Kết luận giám định số 1217/KL-KTHS ngày 06/6/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu H là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,42 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,42 gam; Loại Methamphetamine*”.

Cáo trạng số 125/CT-VKS ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Trương Thế H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thế H trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Thế H từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng mảnh nilon

màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Trương Thế H.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu phát biểu luận tội, bị cáo Trương Thế H nhất trí với toàn bộ đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:*

Tại phiên tòa bị cáo Trương Thế H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, số ma túy bị cáo bị tổ công tác Công an thị trấn M phối hợp với Công an thị trấn N thu giữ vào ngày 04/6/2024 có nguồn gốc mua được của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Công an thị trấn M phối hợp với Công an thị trấn N lập vào hồi 13 giờ 50 phút ngày 04/6/2024; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trương Thế H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của việc tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên ngày 04/6/2024 bị

cáo Trương Thế H đã có hành vi tàng trữ, cất giấu trái phép 0,42 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Vì vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Không có.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] *Về nhân thân của bị cáo*: Bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với 01 phong bì bên trong đựng mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Trương Thế H. Xét thấy đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Trương Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trương Thế H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

Thời hạn tạm giam đối với bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử ra quyết định tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Trương Thế H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trương Thế H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04/6/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong đựng mảnh nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng test thử ma túy đối với Trương Thế H.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về án phí: Buộc bị cáo Trương Thế H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng chẵn*).

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09 tháng 8 năm 2024).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- CQCSĐT Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Thu Trang